



UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY
– HO CHI MINH CITY



TRẬT KHỚP

Lê Hoàng Trúc Phương

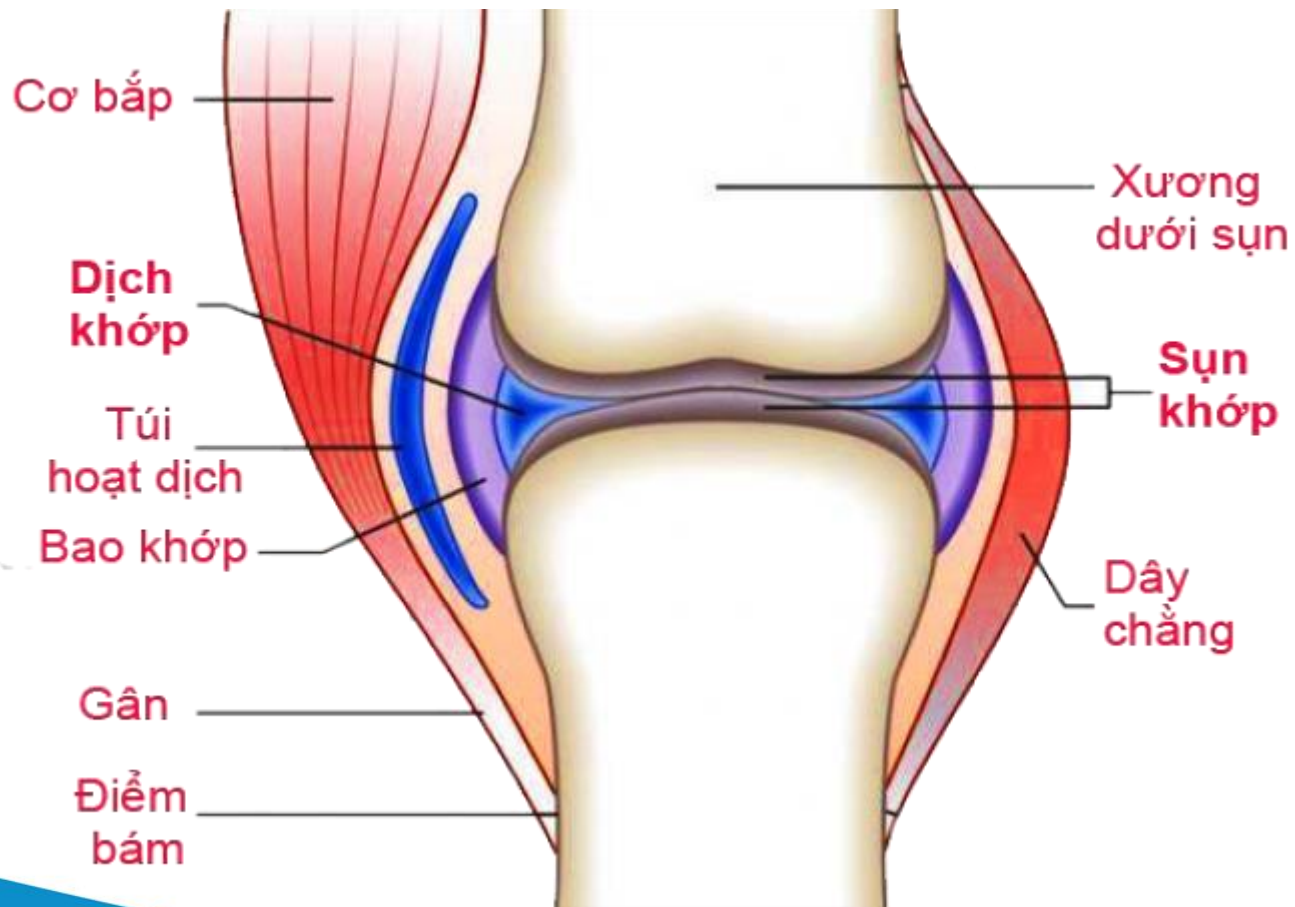


MỤC TIÊU

1. Trình bày sinh lý bệnh trật khớp
2. Chẩn đoán được trật khớp
3. Trình bày nguyên tắc điều trị trật khớp
4. Trình bày biến chứng trật khớp

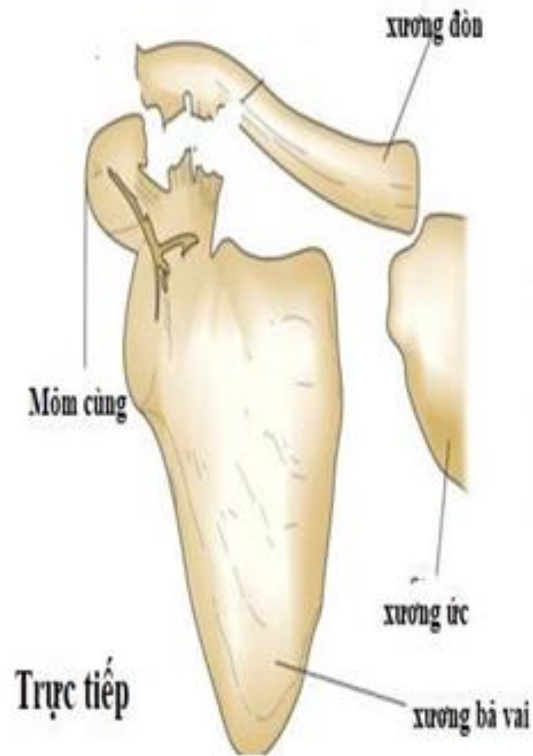


Các thành phần của khớp





Sinh lý bệnh



trật khớp vai ra



Bán trật khớp vai ra sau



Gián tiếp



Phân loại

- Theo thời gian
- Theo giải phẫu
- Theo mức độ tái phát
- Theo thể lâm sàng
- Theo hướng di lệch





Chẩn đoán trật khớp

- Dấu hiệu chắc chắn
 - Biến dạng đặc hiệu
 - Dấu ổ khớp rỗng
 - Dấu lò xo
- Dấu hiệu không chắc chắn
 - Sưng
 - Đau
 - Mất cơ năng



Nguyên tắc điều trị trật khớp

- Nắn trật
- Bất động đủ thời gian
- Tập vận động sớm



Biến chứng trật khớp

- Sớm:
 - Gãy xương khi nắn trật
 - Tổn thương mạch máu, thần kinh
 - Nhiễm trùng (trong trật hở)
 - Chèn ép khoang
- Muộn
 - Không nắn được khớp hay nắn không hết di lệch
 - Trật khớp tái hồi, trật khớp thường trực
 - Thoái hoá khớp



Thông điệp

1. Chẩn đoán trật khớp: dấu hiệu chắc chắn và dấu hiệu không chắc chắn
2. Nguyên tắc điều trị: nắn trật, bất động đủ thời gian, tập vận động sớm
3. Biến chứng: biến chứng sớm, biến chứng muộn